UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44 /GP-TNMT

Bắc Giang, ngày 15 tháng 01 năm 2019

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC
(Cấp lại lần 1)

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày18/11/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Công ty cổ phần Tổng công ty may Bắc Giang LGG, địa chỉ: thôn Bằng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, ngày 20/12/2018 và kèm theo hồ sơ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên nước tại Báo cáo thẩm định số 05/TNN - BCTĐ ngày 14/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Tổng công ty may Bắc Giang LGG, địa chỉ: thôn Bằng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Mương thoát nước khu vực thôn Bằng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Vị trí xả nước thải: thôn Bằng, xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 107^0, múi chiếu 3^0):

X = 2369 981; Y= 422 821

3. Phương thức xả nước thải: Nước thải sau khi xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt (QCVN 14: 2008/BTNMT) được xả thải vào Mương thoát nước khu vực thôn Bằng, bằng phương thức tự chảy.

CHỮ KÝ SỐ CQNN TỈNH BẮC GIANG
Ký bởi: Sở Tài nguyên và Môi trường
Tỉnh Bắc Giang
Thời gian ký: 17.01.2019 16:05:59 +07:00

4. Chế độ xả nước thải: Gián đoạn trong ngày *(chu kỳ xả thải 10 giờ/ngày, thời gian xả trong một chu kỳ từ 30 phút đến 1giờ 00')*.

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 200m^3/ngày đêm ≈ 8,33m^3/giờ.

6. Chất lượng nước thải: Thông số và giá trị nồng độ các chất ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt sau xử lý không được vượt quá giới hạn Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt (QCVN 14:2008/BTNMT) được phép xả vào nguồn nước nơi tiếp nhận, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	QCVN 14:2008/BTNMT C_{max} (Cột B; K=1,0)
1	pH	-	5,5 – 9,0
2	BOD5 (20 °C)	mg/l	50,0
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100,0
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1000,0
5	Sunfua (H_2S)	mg/l	4,0
6	Amoni ($H4^+$)	mg/l	10,0
7	Tổng Nitrat (N)	mg/l	50,0
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20,0
9	Tổng chất hoạt động bề mặt	mg/l	10,0
10	Tổng Phosphat (PO_4^{3-}) (tính theo P)	mg/l	10,0
11	Tổng Coliforms	MPN/100ml	5.000,0

7. Thời hạn của giấy phép: đến hết ngày 05/12/2021.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần Tổng công ty may Bắc Giang LGG:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1; mọi nội dung thay đổi phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Giám sát lưu lượng nước thải và lập sổ theo dõi lượng nước xả thải.

3. Thực hiện quan trắc định kỳ chất lượng nước thải và nguồn nước tiếp nhận như sau:

a) Vị trí quan trắc chất lượng nước thải tại 01 (một) điểm trước hệ thống xử lý nước (bể gom nước thải đầu vào).

b). Vị trí quan trắc chất lượng nước thải tại 01 (một) điểm sau hệ thống xử lý nước.

c) Vị trí quan trắc chất lượng nguồn nước tiếp nhận: Một (01) điểm tại nơi tiếp nhận nguồn nước thải của Công ty.

d) Thông số quan trắc:

- Lưu lượng nước thải tại vị trí quy định tại điểm a và b, khoản 3 Điều này.

- Chất lượng nước thải: Các thông số quy định theo khoản 6 Điều 1 của Giấy phép này.

- Chất lượng nguồn tiếp nhận: Các thông số đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước mặt QCVN 08-MT: 2015/BTNMT, cột B_1.

đ) Tần suất quan trắc:

- 04 lần/năm (Tháng 3, tháng 6, tháng 9, tháng 12) đối với nước thải trước hệ thống xử lý nước thải (tại bể gom nước thải đầu vào).

- 04 lần/năm (Tháng 3, tháng 6, tháng 9, tháng 12) đối với nước thải sau hệ thống xử lý nước thải trước khi thải ra ngoài môi trường.

- 02 lần/năm (Tháng 6, tháng 12) đối với nguồn nước nơi tiếp nhận nước thải của Công ty.

4. Thu gom vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình, thiết kế nêu trong hồ sơ, bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy định tại khoản 6 Điều 1 của Giấy phép này trước khi xả vào nguồn tiếp nhận. Trường hợp có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định thì phải ngừng ngay việc xả nước thải để khắc phục.

5. Thực hiện đúng cam kết như đã nêu trong hồ sơ đề nghị xin cấp phép xả nước thải vào nguồn nước.

6. Khi những Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt, Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước mặt ở trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì giá trị tối đa cho phép của các thông số ô nhiễm trong nước thải khi xả ra nguồn tiếp nhận nước thải và giá trị giới hạn các thông số chất lượng nước mặt theo Quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam hiện hành.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường ở Trung ương và địa phương. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và cơ quan chức năng ở địa phương nếu có sự cố bất thường về hệ thống công trình xả nước thải hoặc những ảnh hưởng xấu tới số lượng, chất lượng nguồn nước và môi trường do xả nước thải gây ra.

8. Định kỳ 6 tháng báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lạng Giang về tình hình xả nước thải vào nguồn nước, các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 2 của Giấy phép này. Thời điểm nộp báo cáo trước ngày 30/6 và 30/12 hàng năm.

9. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.

Điều 3. Công ty cổ phần Tổng công ty may Bắc Giang LGG được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1, Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 577/GP-TNMT ngày 05/12/2016 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang cấp. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, Công ty cổ phần Tổng công ty may Bắc Giang LGG còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung như Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Cục quản lý TNN (b/c);
- LĐS (GĐ, PGĐ-PT);
- Phòng TN&MT huyện Lạng Giang (giám sát);
- Cty CP Tổng công ty may Bắc Giang LGG (T/h);
- VPS (K.toán, một cửa), TNN;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Ngô Văn Xuyên